TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN T** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 96/2022/HSST

Ngày: 14/12/2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T– THÀNH PHỐ H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Đoàn Lan H

- *Các Hội thẩm nhân dân*: Ông Lương Văn H và Lý Thị Thu H

Thư ký phiên tòa: Hứa Thị H, Thư ký viên chính - Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thường Tín tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Diệp L - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 107/2022/TLST- HS ngày 30/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2022/QĐXXST- HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN LÊ N (tức Nguyễn Văn N), sinh năm: 1972; HKTT: Số 02 ngõ L, phường T, quận Đ, TP H; Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú cố định; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông: Nguyễn Văn N2 và bà Ngô Thị T; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không.

- Tiền sự: *Quyết định số 53 ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân quận H1, TP H áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 24 tháng, ngày 10/7/2022 thi hành xong quyết định.*

- Nhân thân:

+ Bản án số 20/HSST ngày 13/3/2001 của Tòa án nhân dân quận C, TP H xử phạt 12 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 08/12/2001 (đã được xóa án tích).

+ Bản án số 155/HSST ngày 15/11/2002 của Tòa án nhân dân quận C, TP H xử phạt 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 23/01/2003, Tòa án nhân dân thành phố H ra Quyết định số 31 đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của Nguyễn Văn N, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 24/9/2003. Về nghĩa vụ bồi thường: do Công ty B đã chấm dứt hoạt động năm 2006, hiện người đại diện của công ty tham gia tố tụng không có yêu cầu bồi thường dân sự nên xác định bị can đã chấp hành xong hình phạt và được xóa án tích.

+ Bản án số 159/HSST ngày 04/3/2004 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 24/6/2004, Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Tối cao ra Quyết định số 300 đình chỉ xét xử phúc thẩm kháng cáo của Nguyễn Văn N, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 07/10/2009 (đã được xóa án tích).

+ Bản án số 253/2016/HSST ngày 31/10/2016 của Tòa án nhân dân quận B, thành phố H xử phạt 20 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 26/12/2017 (đã được xóa án tích).

+ Ngày 01/4/1998, bị Ủy ban nhân dân quận L ra quyết định đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc trong thời hạn 18 tháng;

+ Ngày 08/01/2001 bị Công an quận C ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

+ Ngày 07/10/2020 bị Công an quận K,, TP H ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vị trộm cắp tài sản, đã thi hành quyết định.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/9/2022 đến nay. (có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1980; Địa chỉ: số X, ngõ Y, phường G, quận B, TP H (vắng mặt).

Anh Đàm Văn Quân, sinh năm 1987; Địa chỉ: Thôn A, xã V, huyện T, TP H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 08/9/2022, lực lượng Công an huyện T phối hợp với Công an xã V tuần tra, kiểm soát trên địa bàn xã V. Khi đi đến khu vực cổng làng thôn A, xã V, huyện T, TP H, tổ công tác phát hiện Nguyễn Lê N (tên gọi khác: Nguyễn Văn N) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS: 29F – 9970 có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy, tổ công tác đã yêu cầu N dừng xe để kiểm tra. Quá trình kiểm tra, tổ công tác đã phát hiện, thu giữ: 01 túi ni lông, bên trong túi ni lông có 01 gói nhỏ bọc bằng giấy, kiểm tra bên trong gói giấy có một ít chất bột màu trắng được để trong túi da màu nâu mà N đang đeo trên người. N khai nhận là Hêrôin, N vừa mua được ở khu vực ga T địa phận xã T, huyện T, TP H với mục đích để sử dụng cho bản thân. Ngoài ra, tổ công tác còn tạm giữ của N: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream màu nâu, BKS: 29 F7 – 9970, số khung: 700580, số máy: 700580; 01 túi da màu nâu bề mặt có ghi chữ JEEP đã qua sử dụng.

Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, Nguyễn Lê N khai: sáng ngày 8/9/2022, Ngọc khai đi xe mô tô từ nội thành H đến khu vực ga T, xã T, huyện T, TP H mục đích mua ma túy về sử dụng cho bản thân . Tại đây, N gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy là Hêrôin với giá 150.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, N cất vào trong túi da màu nâu đeo trên người và điều khiển xe đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến cổng làng thôn A, xã V, huyện T, TP H thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ gói ma túy như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 6378/KLGĐ- KTHS ngày 17/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố H, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,221 gam.

Bản cáo trạng số 104/CT-VKSTT ngày 29 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố Nguyễn Lê N (tức Nguyễn Văn N) về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố và bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện T giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, đánh giá nhân thân, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đại diện viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Lê N (tức Nguyễn Văn N) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Điều 38Bộ luật hình sự xử phạt từ 24 - 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam (08/9/2022).

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành, đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung bằng phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroin), bên ngoài có chữ ký của Nguyễn Lê N; giám định viên và cán bộ niêm phong.

Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu nâu trên bề mặt có chữ JEEP đã qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Tranh luận tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận cáo trạng và luận tội của Viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả đã được tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ định tội: Khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ để sử dụng cho bản thân là 0,221 gam ma túy loại Heroin. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự và đủ khả năng nhận thức về tác hại của ma túy đối với đời sống xã hội, đều biết ma túy là chất cấm, được nhà nước quản lý nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, phù hợp lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra. Căn cứ vào lời khai của những người liên quan và vật chứng thu giữ xác định được bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy ngày 08/9/2022. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội phạm và hình phạt được qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, vi phạm các chính sách pháp luật về phòng chống ma túy, tác động xấu đến kinh tế, xã hội, an ninh trật tự, đạo đức, lối sống và sức khỏe của người khác, gây bức xúc trong xã hội. Hành vi phạm tội của bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, mặc dù nhận thức được hậu quả xảy ra nhưng bị cáo vẫn thực hiện tội phạm đến cùng gây nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo có nhân thân rất xấu, từng bị Tòa án xét xử về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy ;

Mua bán trái phép chất ma túy; Trộm cắp tài sản và mắc nghiện ma túy bị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng bản thân nay tiếp tục phạm tội, vì vậy cần có hình phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 BLHS người phạm tội có thể bị phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, mắc nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng, xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong, bên trong chứa ma túy (Heroin), bên ngoài có chữ ký xác nhận của giám định viên phòng PC09, cán bộ niêm phong và Nguyễn Lê N được hoàn lại sau giám định, là vật chứng của vụ án, tịch thu tiêu hủy;

- 01 chiếc túi da màu nâu trên bề mặt có chữ JEEP bị cáo sử dụng để cất dấu ma túy, là vật chứng của vụ án tịch thu tiêu hủy.

[8] Các vấn đề khác: Đối tượng Nguyễn Lê N khai đã bán ma túy ngày 08/9/2022 cho bị cáo nhưng không cung cấp được tên, tuổi, địa chỉ cũng không có tài liệu chứng minh, nên không có cơ sở để xử lý; Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Drem màu nâu BKS 29F7 – 9970, số khung 700580; số máy 700580 xác định thuộc sở hữu của chị Nguyễn Thị D (là em gái bị cáo), Nguyễn Lê N mượn để sử dụng nhưng chị D không biết Ngọc đã sử dụng vào việc phạm tội, xe không nằm trong dữ liệu xe tang vật, do vậy cơ quan điều tra đã trả lại chị Nguyễn Thị D là có căn cứ pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định tại Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136; 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lê N (Nguyễn Văn N) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê N (Nguyễn Văn N) 24 (hai tư) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam (08/9/2022).

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong chứa ma túy (Heroin), bên ngoài có chữ ký của giám định viên phòng PC09, cán bộ niêm phong và Nguyễn Lê N được hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi da màu nâu trên bề mặt có chữ JEEP đã qua sử dụng.

(Tang vật hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự huyện T, biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2022).

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Lê N (Nguyễn Văn N) phải nộp 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được

quyền kháng cáo bản án, quyết định của Tòa án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:
- TANDTP H
-VKSND TP H
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng khác
- Lưu hồ sơ.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Đoàn Lan H